TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2024/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 18 tháng 7 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 73/2024/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Phan Thùy T, sinh năm: 1995; NKTT: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ cần báo: Số C đường D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm: 1994; NKTT: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Hiện đang thi hành án phạt tù tại Đội 8, K1 Trại giam Đ1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Phan Thùy T và anh Nguyễn Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Phan Thùy T và anh Nguyễn Tuấn A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị T và anh Tuấn A cùng khai có 02 con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Linh Đ, sinh ngày: 29/8/2013; cháu Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày: 27/11/2020. Sau khi ly hôn chị T, anh Tuấn A đã thống nhất, thỏa thuận giao con

chung là cháu Linh Đ và cháu Linh C cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; cũng phù hợp với nguyện vọng cua cháu Linh Đ xin được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Chị T tự nguyện không yêu cầu anh Tuấn A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay anh đang thi hành án phạt tù không có thu nhập.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung: Chị T, anh Tuấn A cùng thừa nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T, anh Tuấn A thoả thuận chị T chịu nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con các đương sự không phải chịu. Chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23, số: 0001199 ngày 07/6/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Chị T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã Thuận Đức, TP. Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

.